

Bản án số: 277/2026/HS - ST
Ngày 05 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tân và ông Đỗ Xuân Tác.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 256/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn Dương**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 23/7/1998;

CCCD số: 020098008449 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 16/7/2024;

Nơi thường trú: thôn Làng Hăng, xã Quan Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 10/12; Chức vụ: Không;

Họ và tên cha: Vi Văn Di, sinh năm 1969;

Họ và tên mẹ: Lý Thị Bệt, sinh năm 1965;

Vợ, con: chưa có;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2026 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Yên, Trạm tạm giam số 2 - Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Lê Đình Thân, sinh năm 1976. Địa chỉ: TDP Yên Ninh, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1973. Địa chỉ: TDP Bích Sơn, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 25 phút ngày 21/5/2026, tại khu vực quán nước vỉa hè thuộc tổ dân phố Chùa, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh nay là TDP Phúc Tăng, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Nénh phát hiện bắt quả tang Vi Văn Dương, sinh năm 1998, trú tại thôn Làng Hăng, xã Quan Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Dương đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”; Thu giữ bên trong quần lót Dương đang mặc 01 túi nilon màu trắng có rãnh khoá viền màu đỏ bên trong chứa 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói giấy đều chứa cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2”; 01 điện thoại di động Oppo màu đen đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Vi Văn Dương, kết quả xác định: Vi Văn Dương dương tính với chất ma túy OPI (Heroin).

Tại Kết luận giám định số 2385/KL-KTHS ngày 23/5/2026, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất cục bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu QT1 có khối lượng là 0,0453 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

+ Chất cục bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu QT2 có khối lượng là 0,1416 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

+ Mẫu nước tiểu ghi thu của Vi Văn Dương, sinh năm 1998, ở thôn Làng Hăng, xã Quan Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong chai nhựa ký hiệu “Dương” có tìm thấy 6-MAM, Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroine (Heroin).

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Vi Văn Dương khai nhận: Dương là người nghiện ma túy, khoảng 11 giờ ngày 21/5/2026, Dương một mình đi bộ đến khu vực bãi đất trống thuộc tổ dân phố Yên Ninh, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Dương gặp một người đàn ông không quen biết, Dương hỏi mua của người này 600.000 đồng tiền ma túy Heroin thì người này đồng ý. Dương đưa cho người đàn ông này 600.000 đồng thì người này đưa cho Dương 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói giấy bạc chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, Dương cầm ra bãi đất trống gần đó bỏ ra 02 gói, đổ ma túy ra giấy bạc, dùng bật lửa hơi đốt làm cho ma túy nóng lên bốc thành khói rồi dùng miệng hít để đưa ma túy vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong, Dương cất 01 gói ma túy vào túi quần bên phải, 01 túi nilon đựng 03 gói ma túy Dương cất vào trong quần lót. Sau đó Dương đi lang thang đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì vào

quán nước vỉa hè thuộc tổ dân phố Chùa, phường Nénh ngồi uống nước. Đúng lúc này, Dương bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Dương khai nhận số ma túy mua tàng trữ mục đích để sử dụng dần, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Vi Văn Dương từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2026 . Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Vi Văn Dương chiếc điện thoại di động Oppo màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy còn lại sau giám định 0,1173 gam.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đồng thời công bố lời khai của người làm chứng.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 25

phút ngày 21/5/2026, tại khu vực quán nước vỉa hè thuộc tổ dân phố Chùa, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Vi Văn Dương, sinh năm 1998, trú tại thôn Làng Hăng, xã Quan Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1869 gam ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo gây ra để cải tạo giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rất rõ ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, không chỉ hủy hoại sức khỏe con người, mà còn là nguồn gốc làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Vi Văn Dương đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh truy tố bị cáo Vi Văn Dương tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động Oppo màu đen là tài sản của Vi Văn Dương không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy còn lại sau giám định 0,1173 gam.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/5/2026 của Dương, Cơ quan điều tra đã xác minh, Dương không thuộc đối tượng quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 27/5/2026, Trưởng Công an phường Nénh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương, do Dương không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vi Văn Dương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Vi Văn Dương 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2026 .

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Vi Văn Dương chiếc điện thoại di động Oppo màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn Dương phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 34, Điều 36 Luật thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2- Bắc Ninh;
- CQ CSĐT- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã (phường) bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Trường

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND thị xã Việt Yên.
- Công an thị xã Việt Yên.
- CQ THAHS TX. Việt Yên;
- CCTHADS thị xã Việt Yên.
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, Vp

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Trường

